TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 52/2020/HNGĐ-ST
Ngày 19-8-2020
V/v tranh chấp xin ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Võ Quốc Quân
Ông Trần Minh Trí
- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 19 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 128/2020/TLST – HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp xin ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2020/QĐXXST – HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thu Th, sinh năm 1973 (có mặt).
Cư trú tại: ấp N, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau
- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1972 (vắng mặt).
Cư trú tại: ấp N, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 27/5/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Chị Trần Thu Th trình bày:

Về hôn nhân: Chị và Anh Nguyễn Thanh Ph tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 1998, không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường hay bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau, gia đình hai bên đã hàn gắn nhiều lần nhưng không có kết quả. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu ly hôn với anh Ph.

Về nuôi con chung: Gồm có 02 người tên Nguyễn Thị Thanh V, sinh ngày 20/9/1999 và Nguyễn Khánh B, sinh ngày 10/11/2010. Đối với Thanh V đã trưởng

thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét,còn về Nguyễn Khánh B chị yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo đơn vắng mặt ngày 28/6/2020 Anh Nguyễn Thanh Ph trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Th, tự nguyện sống chung với nhau như vợ chồng vào năm 1998, không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, tính tình không phù hợp. Nay chị Th yêu cầu ly hôn anh đồng ý.

Về nuôi con chung: Gồm có 02 người tên Nguyễn Thị Thanh V, sinh ngày 20/9/1999 và Nguyễn Khánh B, sinh ngày 10/11/2010. Đối với Thanh Vđã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét, còn về Nguyễn Khánh B anh đồng ý giao con cho chị Th nuôi theo nguyện vọng của cháu B.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do điều kiện đi làm ăn xa nên anh Ph yêu cầu xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án.

Tại phiên tòa chị Th bảo lưu quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Thanh Ph có đơn đề nghị vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt Anh Nguyễn Thanh Ph.

[2] Về hôn nhân: Chị Trần Thu Th, Anh Nguyễn Thanh Ph tự tìm hiểu, chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1998 đến nay chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống chị Th và anh Ph có những mâu thuẫn bất hòa. Nay xét thấy đời sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên chị Th yêu cầu ly hôn, anh Ph đồng ý. Xét thấy việc chị Th và anh Ph chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1998 đến nay không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên căn cứ Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình thì Chị Trần Thu Th và Anh Nguyễn Thanh Ph không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về nuôi con chung: Gồm có 02 người tên Nguyễn Thị Thanh V, sinh ngày 20/9/1999 và Nguyễn Khánh B, sinh ngày 10/11/2010. Sau khi ly hôn anh Ph đồng ý để chị Th nuôi cháu B theo nguyện vọng của con nên Hội đồng xét xử quyết định để chị Th tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Khánh B, các đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét. Anh Nguyễn Thanh Ph có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của Chị Trần Thu Th. Đối với Nguyễn Thị Thanh V đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

[4] Về chia tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì án phí dân sự sơ thẩm Chị Trần Thu

Th phải chịu 300.000 đồng. Chị Th đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006192 ngày 27/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt Anh Nguyễn Thanh Ph.

Căn cứ Điều 9; Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận Chị Trần Thu Th và Anh Nguyễn Thanh Ph là vợ chồng.

Về nuôi con chung: Chị Trần Thu Th được tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Khánh B, sinh ngày 10/11/2010. Anh Nguyễn Thanh Ph có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của Chị Trần Thu Th.

Về chia tài sản: Không đặt ra xem xét.

Án phí dân sự sơ thẩm Chị Trần Thu Th phải chịu 300.000 đồng. Chị Th đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006192 ngày 27/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương